TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** TỈNH ĐẮK LẮK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 296/2023/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Thanh Trung
2. Ông Nguyễn Đức Trung

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Y Kăn Niê – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Việt Bắc** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 309/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 317/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đức T** ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 02 năm 1983, tại tỉnh Thái Bình;

Trú tại: Tổ dân phố 6A, phường T, thành phố B , tỉnh Đắk Lắk;

Chỗ ở: 184/48/51 G , tổ dân phố 6B, phường T, thành phố B , tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Phạm Đức M (đã chết), mẹ: Đoàn Thị N ; có vợ là Nguyễn Bá Thùy L , có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/5/2023 cho đến nay - Có mặt

Bị hại: Ông Nguyễn Hữu T1 .

Địa chỉ: Số 120/2B T, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.(Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Bá K .

Địa chỉ: Số 483 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

Người làm chứng:

1.Ông Nguyễn Hàn G .

Địa chỉ: Số 120/2B T, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Ngọc M.

Địa chỉ: Số 339/9 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 25/3/2023, anh Nguyễn Hữu T điều khiển xe ô tô biển số 47A-xxxxx đến đậu phía trước số nhà 148 L, phường T, thành phố B (bên cạnh nhà xe Kumho) để chờ khách đi taxi. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, Phạm Đức T điều khiển xe ô tô biển số 50LD-xxxxx của Công ty trách nhiệm hữu hạn VT Kumho SamcoBussline (gọi tắt là nhà xe Kumho) chở hành khách đi từ Thành phố H đến dừng phía trước nhà xe Kumho, địa chỉ: 150 L, phường T, thành phố B , để hành khách xuống xe. Lúc này, T thấy xe ô tô của anh T1và một số xe khác đậu ở hai bên nhà xe, nên T không điều khiển xe sát vào lề đường được. T bước xuống ngay cửa xe ô tô biển số 50LD-xxxxx, nói to "*Mấy ông đậu xe có ý thức một chút ngày nào cũng đậu xe như vậy xe không tấp vô được*", thì anh T1 đang đứng ở khu vực trước nhà xe Kumho nói "*xe tôi đậu đó*". Nghe vậy, T nói lại "*mấy ông đậu xe như vậy làm tôi phải dừng xe ngoài đường kìa*", anh T1nói "*tao thích đậu vậy đó, mày làm gì tao*", rồi cả hai tiếp tục cãi nhau qua lại. Do bực tức việc anh T1 đậu xe làm T không điều khiển xe sát vào lề được mà còn thách thức nên T chạy lên trên xe ô tô biển số 50LD-xxxxx lấy 01 cái côn nhị khúc bằng gỗ cầm bằng tay phải, bước xuống xe xông đến đánh về phía anh T1một cái, anh T1đưa tay trái lên đỡ, thì chiếc côn đánh trúng bàn tay trái của anh T1và làm dây nối của côn nhị khúc bị tuột dây rơi một khúc côn xuống đất, thì anh T1xông vào ôm, vật lộn với T làm cả hai té ngã xuống mặt đường, thì được người dân can ngăn nên cả hai đứng dậy. Tiếp tục anh T1nhặt 01 khúc côn bị rơi xuống đất đi lại trước cửa xe lên xuống của xe ô tô biển số 50LD-xxxxx và T chạy vào trong xe ô tô biển số 50LD-xxxxx lấy 01 con dao bằng kim loại có lưỡi dài khoảng 30cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm. Khi T cầm con dao đi ra đến bậc cửa xe ô tô biển số 50LD-xxxxx thấy anh T1cầm 01 khúc côn đang đứng ngay phía trước cửa xe ô tô biển số 50LD-148.11, thì T cầm dao bằng tay phải chém về phía anh T101 cái hướng từ trên xuống, anh T1đưa tay trái lên đỡ nên lưỡi dao chém trúng tay trái chảy máu, gây thương tích rồi T cầm con dao bỏ đi, còn anh T1được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên điều trị thương tích và trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Hữu T1 khai: Nội dung sự việc xảy ra ngày 25/3/2023 tôi thừa nhận đúng, bản thân nhận thức được mình cũng có một phần lỗi, thiếu kiềm chế nên có lời lẽ, hành vi thiếu chuẩn mực dẫn tới việc bị cáo T đánh tôi gây thương tích. Sau khi gây thương tích thì bị cáo T đã bồi thường đầy đủ cho tôi và tôi đã viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T .

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Phạm Đức T : 02 thanh gỗ hình tròn, mỗi thanh có chiều dài 25cm, đường kính khoảng 1,5cm, có 01 thanh được cột 01 sợi dây dù màu xanh dài khoảng 10cm.

Đối với 01 con dao bằng kim loại có lưỡi dài khoảng 30cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm T sử dụng chém anh T1, sau khi xảy ra sự việc T cầm con dao mang về, trên đường đi T đã ném con dao vào thùng 01 xe ô tô loại xe ben (chưa xác định được người điều khiển và biển số xe) nên Cơ quan điều tra không tạm giữ được.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 115/KLTTCT-PY, ngày 14/4/2023 của T tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận các thương tích của anh Nguyễn Hữu T :

+ Vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt lòng bàn tay trái kéo dài từ 1/3 trên ô mô cái tới 1/3 dưới ô mô út, bờ đều, kích thước (12,5 x 0,1)cm;

+ Vết mổ để lại sẹo dọc giữa lòng bàn tay trái, kích thước (4,5 x 0,1)cm;

+ Đứt toàn bộ gân gấp nông, sâu ngón II, III , IV, V, gân gấp sâu ngón I đã khâu nối;

+ Gãy xương bàn 5 bàn tay trái đã kết hợp xương;

+ Mẻ xương bàn 1,2,4 bàn tay trái;

+ Đứt nhánh thần kinh giữa đã khâu nối.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 23%.

Vật tác động: Vật sắc.

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt lòng bàn tay trái đứt toàn bộ gân gấp nông, sâu ngón II, III, IV, V, gâm gấp sâu ngón I; Gãy xương bàn 5; Mẻ xương bàn 1, 2, 4 bàn tay trái; Đứt nhánh thần kinh giữa do vật sắc tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

Tại bản cáo trạng số 303/CT-VKS-TP.BMT ngày 13/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Phạm Đức T về tội: "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đức T từ 02 năm 6 tháng đến 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Việc xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xác định: Đối với 02 thanh gỗ hình tròn, mỗi thanh có chiều dài 25cm, đường kính khoảng 1,5cm, có 01 thanh được cột 01 sợi dây dù màu xanh dài khoảng 10cm, là của Phạm Đức T sử dụng để đánh anh Nguyễn Hữu T nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về phần dân sự của vụ án: Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo Phạm Đức T đã tự nguyện bồi thường các chi phí điều trị, thuốc men cho anh Nguyễn Hữu T với số tiền là 130.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, anh T1không yêu cầu bồi thường gì thêm và tự nguyện viết đơn bãi nại cho bị cáo.

Bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy:

Vào ngày 25/3/2023 Phạm Đức T điều khiển xe ô tô biển số 50LD-xxxxx chở hành khách đi từ thành phố H về thành phố B, đến khoảng 5 giờ sáng cùng ngày, khi T điều khiển xe về đến nhà xe Kumho, địa chỉ: 150 L, phường T, thành phố B , để hành khách xuống xe nhưng T không điều khiển xe sát vào lề đường được. T bước xuống ngay cửa xe ô tô biển số 50LD-148.11, nói "*Mấy ông đậu xe có ý thức một chút ngày nào cũng đậu xe như vậy xe không tấp vô được*", thì anh T1đang đứng ở khu vực trước nhà xe Kumho nói "*xe tôi đậu đó*". Nghe vậy, T nói lại "*mấy ông đậu xe như vậy làm tôi phải dừng xe ngoài đường kìa*", anh T1nói "*tao thích đậu vậy đó, mày làm gì tao*", rồi cả hai tiếp tục cãi nhau qua lại. Do bực tức việc anh T1thách thức và đậu xe làm cho T không thể điều khiển xe khách vào lề đường được nên hai bên cãi nhau. T chạy lên trên xe ô tô biển số 50LD-xxxxx lấy 01 cái côn nhị khúc bằng gỗ đánh về phía anh T1một cái, anh T1đưa tay trái lên đỡ, thì chiếc côn đánh trúng bàn tay trái của anh T1và làm dây nối của côn nhị khúc bị tuột dây rơi một khúc côn xuống đất. Anh T1xông vào ôm, vật lộn với T làm cả hai té ngã xuống mặt đường, thì được người dân can ngăn nên cả hai đứng dậy. Tiếp tục anh T1nhặt 01 khúc côn bị rơi xuống đất đi lại trước cửa xe lên xuống của xe ô tô biển số 50LD-xxxxx và T chạy vào trong xe ô tô biển số 50LD-xxxxx lấy 01 con dao bằng kim loại có lưỡi dài khoảng 30cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm. Khi T cầm con dao đi ra đến bậc cửa xe ô tô biển số 50LD-148.11, thấy anh T1đang cầm 01 khúc côn đang đứng ngay phía trước cửa xe thì T cầm dao bằng tay phải chém về phía anh T101 cái, anh T1đưa tay trái lên đỡ nên lưỡi dao chém trúng tay trái gây thương tích. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh T1là 23%. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung là "dùng hung khí nguy hiểm" theo quy định tại điểm a, khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ Luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Dùng hung khí nguy hiểm ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) ...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại. Bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vốn quý, được pháp luật quan tâm bảo vệ, mọi hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị. Khi anh T1có lời lẽ thiếu chuẩn mực và có hành vi đậu xe làm cho T không thể chạy xe vào lề đường được thì bị cáo phải biết kìm chế bản thân nhưng bị cáo đã sử dụng 01 cái côn nhị khúc và 01 con dao bằng kim loại gây thương tích cho anh Nguyễn Hữu T . Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo thì mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét về nhân thân, bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, nhằm thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã khắc phục hậu quả cho người bị hại, bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tiết tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo, giáo dục cho bị cáo sửa chữa sai lầm để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3]. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47, khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Về phần dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo Phạm Đức T đã tự nguyện bồi thường các chi phí điều trị, thuốc men cho anh Nguyễn Hữu T với số tiền là 130.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, anh T1không yêu cầu bồi thường gì thêm và tự nguyện viết đơn bãi nại cho bị cáo. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo và bị hại và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Về vật chứng: Đối với 02 thanh gỗ hình tròn, mỗi thanh có chiều dài 25cm, đường kính khoảng 1,5cm, có 01 thanh được cột 01 sợi dây dù màu xanh dài khoảng 10cm, là của Phạm Đức T sử dụng để đánh anh Nguyễn Hữu T nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[4]. Về hành vi khác: Trong vụ án này, đối với anh Nguyễn Hữu T có hành vi giằng co với bị cáo Phạm Đức T , nhưng không gây thương tích cho T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý, là phù hợp.

Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn VT Kumho SamcoBussline là chủ chiếc xe ô tô biển số 50LD-xxxxx, việc T để côn nhị khúc và dao trên xe rồi sử dụng gây thương tích cho anh T1thì Công ty TNHH VT Kumho SamcoBussline không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý, là phù hợp.

[5].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

1.Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng (điểm a khoản 1) điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức T 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Phạm Đức T cho UNBD phường T, thành phố B , tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47, khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

-Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Phạm Đức T đã tự nguyện bồi thường các chi phí điều trị, thuốc men cho anh Nguyễn Hữu T với số tiền là 130.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, anh T1không yêu cầu bồi thường gì thêm và tự nguyện viết đơn bãi nại cho bị cáo.

-Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ hình tròn, có chiều dài 25cm, đường kính 1,5cm và 01 thanh gỗ hình tròn, có chiều dài 25cm, đường kính khoảng 1,5cm một đầu có buộc sợi dây dù màu xanh dài 10cm, của bị cáo Phạm Đức T sử dụng để đánh anh Nguyễn Hữu T .

Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2023 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột. Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột).

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án một đĩa DVD do Phạm Đức T giao nộp ghi lại đoạn camera sự việc đánh nhau giữa T và anh T1

3. Về hành vi khác: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với hành vi của anh Nguyễn Hữu T giằng co với bị cáo Phạm Đức T , nhưng không gây thương tích cho bị cáo T và Công ty trách

nhiệm hữu hạn VT Kumho SamcoBussline là chủ chiếc xe ô tô biển số 50LD-xxxxx, việc T để côn nhị khúc và dao trên xe rồi sử dụng gây thương tích cho anh T1thì Công ty TNHH VT Kumho SamcoBussline không biết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I - TANDTC
-TAND tỉnh Đắk Lắk;
-VKSND tỉnh Đắk Lắk;
-Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
-VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
-Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
-Chi cục THA DS Tp. BMT;
-Chánh án TAND Tp. BMT;
-Bị cáo;Bị hại;
-Người có QLNVLQ;
-Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Mai